

Bản án số: 437/2021/HSPT
Ngày 12 tháng 10 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Điền
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Thanh
Bà Nguyễn Phương Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Lê Giang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 623/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo Quách Văn H và Đặng Văn T, do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 198/2021/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. Quách Văn H sinh năm 1999 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Th, xã ĐH, huyện S, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H2; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/8/2020 tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội (có mặt).

2. Đặng Văn T3 sinh năm 1988 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn C, xã ĐX, huyện S, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Đ1 và bà Trần Thị Đ2; có vợ là Trần Thị D1 và 03 con (sinh vào các năm 2013, 2016 và 2018); tiền án, tiền sự: Không; đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/8/2020 tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội (có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Ông Ngô Quốc H, Luật sư Công ty Luật TNHH MTV TĐ thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội (có mặt).

- Bị hại có kháng cáo: Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm 1977; địa chỉ cư trú: Thôn ĐH, xã H, huyện S, Thành phố Hà Nội (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn T, xã ĐH, huyện S, Thành phố Hà Nội (vắng mặt).

2. Chị Trần Thị D2, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn C, xã ĐX, huyện S, Thành phố Hà Nội (vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 06 người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 27/8/2020, Quách Văn H điều khiển xe máy đến quán bia HT (ở thôn C, xã ĐX, huyện S, Thành phố Hà Nội) ngồi uống bia cùng với anh Đặng Văn T4 (là anh rể của H) và Đặng Văn T3 (là anh trai của anh T4). Trong khi uống bia, anh T4 và T3 nói chuyện to tiếng với nhau về công việc; anh T4 có chỉ tay về phía bàn của anh Nguyễn Hữu V đang ngồi uống bia cùng bạn bè tại quán nên anh V hỏi: “Mày chỉ tao à”, anh T4 trả lời: “Em đang nói em chỉ lên tường, em có chỉ anh đâu” nhưng anh V vẫn lời qua tiếng lại, gây sự với anh T4.

H thấy anh rể của mình bị chửi nên bực tức đi ra xe máy mở cốp lấy 01 con dao (loại dao gọt hoa quả có 01 lưỡi sắc, chuôi bằng nhựa màu đen) xông vào định tấn công anh V nhưng được anh T4 và anh Lê Văn H2 (chủ quán) can ngăn. H cất dao vào cốp xe rồi quay lại chỗ cũ và tiếp tục uống bia.

Thấy có mâu thuẫn xảy ra nên anh Lê Văn H3 và anh Nguyễn Văn T5 (ngồi cùng bàn với anh V) đứng dậy đi sang bên bàn của H để hòa giải. T3 nhìn sang và thấy anh V vừa nói vừa nhìn về phía H nên T3 hỏi anh V: “Bây giờ ông thích gì ” thì anh V trả lời: “Bây giờ tao thích chết, tao thích đánh nhau”. Thấy anh V thách thức nên H đi ra xe máy mở cốp lấy con dao đi đến chỗ anh V đang ngồi và nói: “Thế mày nói cái gì vừa nãy”; anh T4 chạy đến ôm, giữ và can ngăn không cho H đánh nhau, H vùng ra và cầm dao ở tay phải đâm 01 nhát về phía anh V nhưng không trúng. Anh V đứng dậy cầm chiếc mũ cối màu xanh để ở ghế vệt lại 02 phút về phía H nhưng không trúng. H cầm dao tiếp tục đâm 01 nhát vào vùng ngực trái của anh V thì bị anh V dùng một tay giữ lấy tay cầm dao của H và tay còn lại ôm giữ H; thấy vậy, T3 cầm ghế nhựa ở quán chạy đến giơ ghế đập 02-03 cái vào lưng anh V. Thấy hai bên đánh nhau, mọi người có mặt trong quán vào can ngăn làm T3 bị rơi ghế đang cầm ở tay nhưng T3 vẫn dùng tay đâm vào người anh V. Lúc này, anh V vẫn đang ôm giữ H thì H dùng tay trái tóm gáy anh V ấn xuống, tay phải cầm dao đâm tiếp khoảng 02-03 nhát vào vùng ngực, bụng của anh V và dùng miệng cắn vào vành tai trái của anh V. Anh H2 cùng anh H3 và con trai anh H2 lao vào ôm H, tước dao và đẩy H ra khỏi quán, can ngăn để T3 không đánh anh V nữa. H ra lấy xe máy đi về nhà, còn T3 thì dừng lại không đánh anh V. Sau đó, anh V được đưa đi cấp cứu tại Quân y Z117 rồi chuyển tiếp đến Bệnh viện

Xanhpon cấp cứu và điều trị. Do được cấp cứu kịp thời nên anh V không bị tử vong và đã xuất viện ngày 14/9/2021.

Cơ quan điều tra đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu giữ các vật chứng, ra quyết định trưng cầu giám định vết thương của bị hại Nguyễn Hữu V và thu thập các tài liệu, chứng cứ của vụ án.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 1344/TTPY ngày 31/12/2020, Trung tâm Pháp y Hà Nội xác định thương tích của anh Nguyễn Hữu V: Vết thương vành tai trái: 02%; sẹo vết thương sát mũi ức bên trái: 01%; vết thương sát mũi ức bên trái 03%; vết mổ khoang liên sườn VI-VII trái dưới núm vú trái: 03%; vết t dẫn lưu khoang liên sườn V đường nách trước: 01%; vết dẫn lưu khoang liên sườn VII đường nách giữa: 01%; vết thương đường nách sau khoang liên sườn IV bên trái: 01%; 02 vết rách nhu mô phổi trái: 10%; tổn thương cơ hoành (trầy xước nhẹ, không phải khâu): 03%; tổn thương màng phổi trái: 03%. Nhiều khả năng các vết thương tích do vật sắc nhọn gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 25%, tính theo phương pháp cộng lùi.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về ADN số 14/TTPY ngày 15/10/2020, Trung tâm Pháp y Hà Nội xác định: Dấu vết màu nâu đỏ trên con dao hiệu Kiwi (ký hiệu M1), áo sơ mi trắng dài tay, trên giấy ăn (ký hiệu M2) và bông thấm chất màu nâu đỏ trên nền nhà (ký hiệu M3) là sinh phẩm của người, có ADN trùng khớp với ADN của anh Nguyễn Hữu V trên các locus gen phân tích được.

Đối với anh Đặng Văn T4 có lời nói gây ra mâu thuẫn với anh V nhưng không tham gia đánh anh V. Kết quả điều tra xác định khi xảy ra sự việc H và T3 đâm, đánh anh V thì anh T4 đã nhiều lần can ngăn nên hành vi của anh T4 không đồng phạm với H và T3 về tội Giết người, vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh T4.

Quá trình điều tra vụ án, gia đình Quách Văn H và Đặng Văn T3 đã bồi thường cho anh V 15.000.000 đồng (gia đình H bồi thường 10.000.000 đồng và gia đình T3 bồi thường 5.000.000 đồng); anh V đề nghị xử lý theo pháp luật đối với H, T3 và yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 198/2021/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Quách Văn H và Đặng Văn T3 phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quách Văn H 13 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/8/2020.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 3 Điều 57 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn T3 08 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/8/2020.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587 và 590 Bộ luật Dân sự:

- Buộc các bị cáo Quách Văn H và Đặng Văn T3 phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Hữu V thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm: Chi phí khám và chữa thương lần đầu là 29.838.234 đồng, chi phí khám và chữa thương lần hai là 17.040.028 đồng, chi phí mua thuốc ngoài là 11.151.527 đồng, chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại là 16.900.000 đồng, chi phí cho người chăm sóc bị hại là 27.000.000 đồng, thu nhập bị giảm sút của bị hại là 45.000.000 đồng và bù đắp tổn thất về tinh thần là 22.350.000 đồng; tổng cộng là 169.279.789 đồng.

Trong trách nhiệm bồi thường liên đới, bị cáo H phải bồi thường là 112.853.789 đồng, được trừ vào 10.000.000 đồng do mẹ bị cáo H đã bồi thường thay nên bị cáo H còn phải bồi thường là 102.853.789 đồng; bị cáo T3 phải bồi thường là 56.426.000 đồng, được trừ vào 5.000.000 đồng do vợ bị cáo T3 đã bồi thường thay nên bị cáo T3 còn phải bồi thường là 51.426.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; nghĩa vụ chịu lãi suất trong trường hợp chậm thi hành khoản tiền bồi thường trách nhiệm dân sự; nghĩa vụ chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm; phổ biến về thủ tục thi hành bản án phân trách nhiệm dân sự và quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Kháng cáo: Ngày 05/7/2021, bị hại là anh Nguyễn Hữu V có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tăng mức hình phạt đối với các bị cáo H, T3 và tăng mức bồi thường thiệt hại cho anh.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Anh Nguyễn Hữu V xin rút một phần kháng cáo về nội dung yêu cầu Tòa án buộc các bị cáo tăng mức bồi thường thiệt hại cho anh và giữ nguyên kháng cáo yêu cầu tăng mức hình phạt đối với các bị cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình tố tụng tại Tòa án cấp phúc thẩm, các Thẩm phán thành viên Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo về trách nhiệm dân sự anh V đã rút; không chấp nhận kháng cáo của anh V về yêu cầu tăng mức hình phạt đối với 02 bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo phát biểu ý kiến, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người bị hại là anh Nguyễn Hữu V xin rút kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự. Xét thấy, phần kháng cáo anh V đã rút không liên quan đến phần kháng cáo còn lại nên căn cứ vào Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo do anh V đã rút; phần trách nhiệm dân sự của Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 12/10/2021.

[2] Xét kháng cáo của người bị hại anh Nguyễn Hữu V yêu cầu tăng mức hình phạt đối với các bị cáo Quách Văn H, Đặng Văn T3 thì thấy:

[2.1] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, của bị hại, của những người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; biên bản khám nghiệm hiện trường; hình ảnh được trích xuất từ camera nơi xảy ra vụ án; bản kết luận giám định pháp y về thương tích đối với người bị hại và các dấu vết, tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 27/8/2020, Quách Văn H, Đặng Văn T3 và anh Đặng Văn T4 cùng ngồi uống bia tại quán HT (thôn C, xã ĐX, huyện S, Thành phố Hà Nội). Trong lúc đang uống bia và trò chuyện, do có sự hiểu nhầm nên giữa H, T3 có xảy ra lời qua, tiếng lại, thách thức với anh Nguyễn Hữu V cũng đang ngồi uống bia cùng bạn trong quán. Quách Văn H đã lấy 01 con dao để trong cốp xe máy (loại dao gọt hoa quả, chuôi nhựa, lưỡi sắc nhọn dài 16cm, bản rộng 3,5cm) cầm trên tay xông vào đâm anh V; anh V dùng chiếc mũ cối chống cự lại H thì T3 chạy đến dùng ghế nhựa đập, dùng tay đâm vào người anh V. Trong khi 2 bên vật lộn với nhau, mặc dù được mọi người can ngăn nhưng H tiếp tục dùng dao nhọn đâm 2-3 nhát vào vùng ngực, bụng là vùng trọng yếu trên cơ thể anh V. Hậu quả, anh V bị H đâm 01 nhát vào ngực trái (vị trí khoảng liên sườn VI giữa đòn trái; làm rách cơ, thấu vào khoang màng phổi), 01 nhát vào vị trí mũi ức (làm lóc da thành bụng), 01 nhát làm sây sát da vùng vai trái và H còn cắn vào tai của anh V. Do được can ngăn và cấp cứu kịp thời nên anh V không tử vong mà chỉ bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 25%. Với hành vi và hậu quả do Quách Văn H và Đặng Văn T3 gây ra nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã tuyên các bị cáo phạm vào tội “Giết người” thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và hậu quả từ hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng của các bị cáo và đã áp dụng đúng tội danh, khung hình phạt; đã xác định bị cáo H có vai trò chủ yếu thực hiện hành vi “Giết người”, T3 có vai trò đồng phạm giúp sức H thực hiện hành vi phạm tội; các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; sau khi phạm tội đã đầu thú, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả; bị hại có một phần lỗi do đã gây sự và thách đố trước đó; gia đình các bị cáo có người có công với cách mạng; bản thân bị cáo H là cá nhân thuộc hộ nghèo nên đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Đồng

thời trong vụ án này, người bị hại được cấp cứu kịp thời, không bị tử vong nên hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội chưa đạt”, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo là đúng pháp luật. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc và quyết định xử phạt bị cáo Quách Văn H 13 năm tù, bị cáo Đặng Văn T3 08 năm tù về tội “Giết người” là có căn cứ; phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự; đồng thời, bảo đảm tính cưỡng chế nghiêm khắc của Nhà nước trừng trị người phạm tội, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và yêu cầu đấu tranh phòng ngừa, chống tội phạm.

[2.3] Đối với ý kiến của anh V phát biểu tại phiên tòa cho rằng việc hai bên có lời qua, tiếng lại đã chấm dứt trước thời điểm các bị cáo xông đến đâm, đánh anh và không có việc anh thách thức các bị cáo, xét thấy: Lời trình bày trên của anh V có một phần đúng là ban đầu hai bên xảy ra có lời qua, tiếng lại, bị cáo H đã ra ngoài lấy dao cầm trên tay nhưng được mọi người can ngăn nên H đã cất dao vào cốp xe máy; anh H3 và anh T4 (là người cùng ngồi uống bia với anh V) cũng sang bàn của H để hòa giải. Tuy nhiên, theo lời khai của những người làm chứng và dữ liệu trích xuất từ camera thể hiện thì ngay sau đó giữa bị cáo T3 và anh V lại có lời nói qua lại thách thức với nhau, từ đó H mới tiếp tục ra lấy dao và tấn công anh V. Như vậy, việc Cơ quan điều tra và Tòa án cấp sơ thẩm xác định anh V có lời nói thách thức và có một phần lỗi là hoàn toàn có căn cứ, không có việc Cơ quan điều tra ghi nhận khác nội dung sự việc như lời anh V trình bày tại phiên tòa. Anh V kháng cáo cho rằng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo là quá nhẹ nhưng anh V không đưa ra được lý do, căn cứ nào mới để chứng minh nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 236/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, người bị hại có kháng cáo và các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của anh Nguyễn Hữu V về yêu cầu tăng mức bồi thường dân sự. Phần trách nhiệm dân sự tại Bản án hình sự sơ thẩm số 198/2021/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2021.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Hữu V và giữ nguyên Bản án hình

sự sơ thẩm số 198/2021/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với các bị cáo Quách Văn H, Đặng Văn T3:

2.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quách Văn H 13 (mười ba) năm tù, về tội “Giết người”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 8 năm 2020.

2.2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 3 Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn T3 08 (tám) năm tù, về tội “Giết người”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 8 năm 2020.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Quách Văn H, Đặng Văn T3 và người bị hại anh Nguyễn Hữu V không phải chịu.

4. Các quyết định của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; nghĩa vụ chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Nghĩa vụ chịu lãi suất trong trường hợp chậm thi hành khoản tiền bồi thường trách nhiệm dân sự và thủ tục thi hành bản án phân trách nhiệm dân sự được thực hiện theo quyết định của bản án sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 12 tháng 10 năm 2021).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Điền